| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MANG THÍT**<br>TỈNH VĨNH LONG | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 19/2018/QĐST-DS | *Mang Thít, ngày 15 tháng 8 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2018/TLST - DS ngày 23 tháng 7 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

* *Nguyên đơn*: **Bà Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1940

Địa chỉ: Số 44, đường N, Phường X, Tp. V, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: **Anh Nguyễn Anh T**, sinh năm 1964

**Chị Nguyễn Trọng T1**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp Chánh Hòa, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1/ Bị đơn anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Trọng T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L số tiền: 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2/ Án phí: Bị đơn anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Trọng T1 có nghĩa vụ chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Phòng KTNV TAT;
- VKSND huyện MT;
- Chi cục THADS huyện MT;
- Đs;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Tám**